

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN TÔ CHÂU**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1400521150 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 10 tháng 08 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ mười một ngày 27 tháng 09 năm 2013.
- Vốn Điều lệ của Công ty là 100.000.000.000 đồng; tương đương 10.000.000 cổ phần, mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 100.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ: Số 1553, Quốc lộ 30, Khóm 4, Phường 11, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- Số điện thoại: 0673 894104 - Số fax: 0673 894111.
- Website: www.tochau.vn. Email: info@tochau.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Tô châu được thành lập lần đầu ngày 10 tháng 08 năm 2005 từ việc góp vốn của 3 thành viên sáng lập với vốn điều lệ là 20 tỷ đồng. Trong đó vốn của Tổng Công Ty Lương thực miền Nam chiếm 70% cổ phần. Đến ngày 01 tháng 6 năm 2007 vốn điều lệ tăng lên 55 tỷ đồng. Trong đó vốn Tổng Công ty Lương thực miền Nam chiếm 51% cổ phần, đến ngày 13/03/2008 vốn điều lệ tăng lên 100 tỷ đồng. Trong đó vốn Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam chiếm 51% cổ phần và đến ngày 08/07/2008 Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam chiếm 65,4%.

Công ty cổ phần Tô Châu là thành viên của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), và Phòng Thương mại - Công nghiệp Việt Nam (VCCI)

Hiện nay ngành thủy sản Việt Nam có những bước phát triển mới trong việc tăng cường quan hệ hợp tác, xúc tiến thương mại với các tổ chức khu vực và quốc tế, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp và xuất khẩu thủy sản có cơ hội mở rộng thị trường.

Là một trong những doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh chính là nuôi trồng và chế biến thủy sản xuất khẩu. Công ty cổ phần Tô châu áp dụng mô hình hoạt động kinh doanh khép kín từ khâu sản xuất thức ăn, nuôi trồng và chế biến với quy trình chất lượng tiên tiến nhất nhằm đảm bảo kiểm soát được chất lượng sản phẩm xuất khẩu.

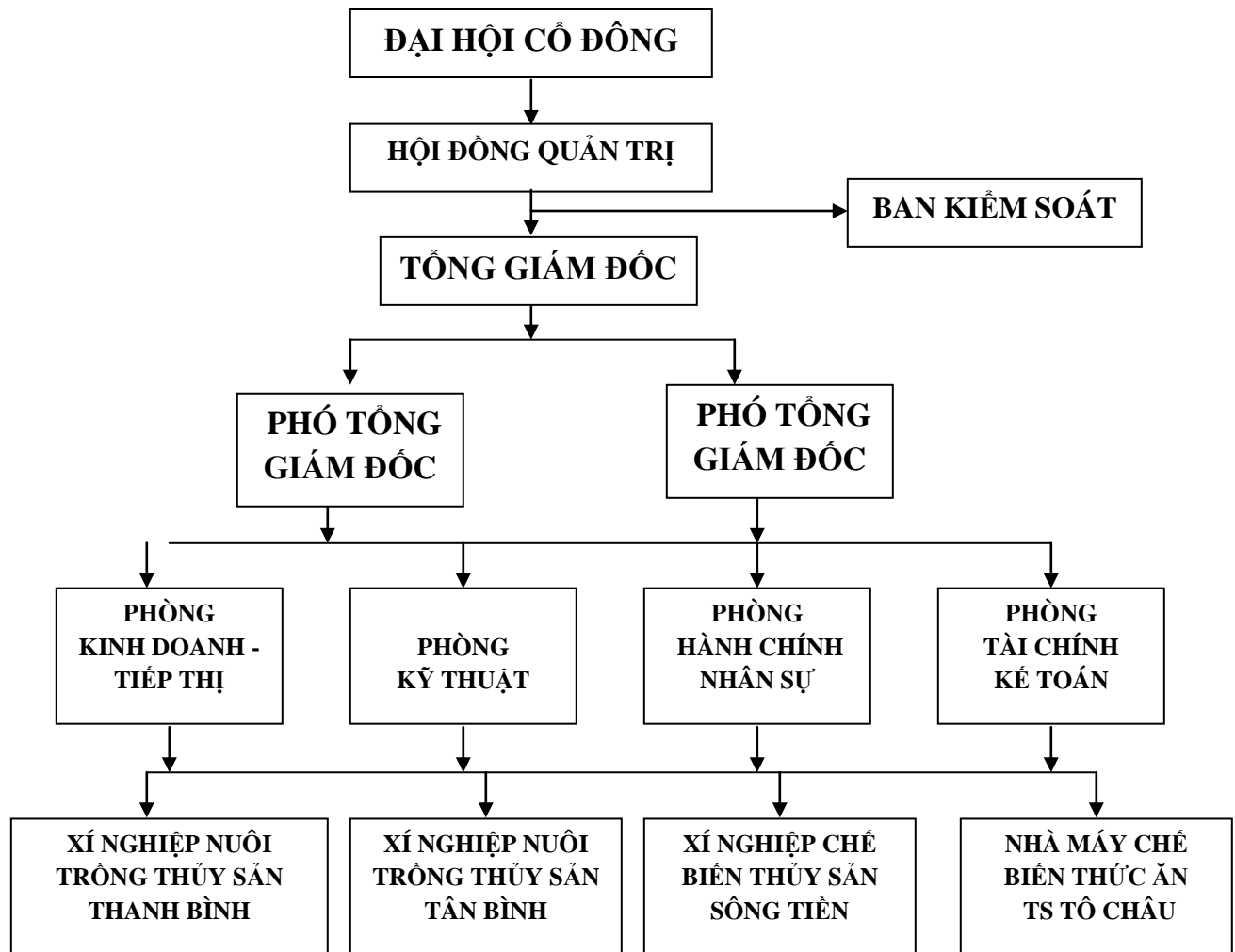
Công ty có các đơn vị trực thuộc sau:

STT	Đơn vị	Địa chỉ	Hoạt động chính
1	Xí nghiệp nuôi trồng thủy sản Thanh Bình	Áp Nam, xã Tân Thạnh, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp	Vùng nuôi
2	Xí nghiệp nuôi trồng thủy sản Tân Bình	Tổ 19, ấp Tân Hội, xã Tân Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp	Vùng nuôi
3	Xí nghiệp Chế biến Thủy sản Sông Tiền	Số 1553 quốc lộ 30, khóm 4, phường 11, Tp Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Chế biến thủy sản
4	Xí nghiệp sản xuất thức ăn thủy sản Tô Châu	Lô CN 1-1, 1-2 KCN Trần Quốc Toản, phường 11, Tp Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Sản xuất thức ăn thủy sản
5	Chi nhánh Công ty Cổ phần Tô Châu	C7B/167 ấp 4A Phạm Hùng, xã Bình Hưng, Chánh, Tp Hồ Chí Minh	Kinh doanh các sản phẩm của công ty

3. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là:

- Nuôi thủy sản nội địa.
- Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản.
- Mua bán cá và thủy sản, mua bán thực phẩm.
- Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.
- Mua bán thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản. Mua bán nguyên liệu dùng trong ngành chế biến thức ăn thủy sản, gia súc, gia cầm (cám bã đậu nành, bột cá, bột xương thịt, vitamin...).
- Địa bàn kinh doanh: Sản phẩm chính của Công ty là cá tra fillet, chủ yếu xuất khẩu sang thị trường Châu Âu và Châu Á.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:



5/ Định hướng phát triển:

- Hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Tô Châu trong thời gian qua không có hiệu quả, Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất các phương án thu hẹp sản xuất, từng bước sắp xếp lại lĩnh vực sản xuất kinh doanh cá tra như dừng hoạt động nhà máy chế biến cá tra, dừng thả nuôi cá tra nguyên liệu. Các hoạt động còn lại chủ yếu là thực hiện các công việc còn đang dở dang như cá đang nuôi dưới ao, sản xuất thức ăn cung cấp cho vùng nuôi nội bộ, xử lý hàng tồn kho.

- Trong thời gian tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng tài sản, Công ty sẽ duy trì hoạt động gia công chế biến thủy sản nhằm bảo trì tốt dây chuyền sản xuất và tạo việc làm cho người lao động.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014:

DVT: tấn; tỷ đồng

Diễn giải	KH 2014	TH 2014	% so KH
Mua vào			
Gạo các loại	10.000	4.000	40,00
Nguyên liệu thức ăn	13.000	14.654	100,73
Nguyên liệu chế biến cá	12.000	5.333	44,44
<i>Trong đó - Vùng nuôi</i>	<i>8.000</i>	<i>3.963</i>	<i>49,54</i>
<i>- Mua ngoài</i>	<i>4.000</i>	<i>1.370</i>	<i>34,25</i>
Bán ra			
Gạo các loại	10.000	4.000	40,00
Nguyên liệu thức ăn	-	6.252	-
Thức ăn thủy sản	13.000	9.874	75,26
Cá fillet thành phẩm	6.500	4.211	64,79
Cá tra nuôi	8.000	6.154	76,93
Doanh thu	520,000	389,484	74,90
Lợi nhuận	12,000	(39,874)	-

2/ Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành tại thời điểm 31/12/2014:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ trong Cty	Nơi công tác		Tỷ lệ cổ phần
				Công ty	Chức vụ	
01	Nguyễn Thọ Trí	1961	Chủ tịch	TCty Lương thực Miền Nam	Phó TGĐ	22,00%
02	Lê Hùng Tín	1969	UV. HĐQT	Công ty Cổ phần Tô Châu	TGĐ	18,00%
03	Trần Tấn Đức		UV. HĐQT	Cty Lương thực Đồng Tháp	Giám đốc	13,40%
04	Trần Quang Khải	1961	UV. HĐQT	Công ty Cổ phần Tô Châu	Phó TGĐ	12,00%
05	Lê Phát Tài	1978	UV. HĐQT	Công ty TNHH Phát Tài	Phó GD	9,20%
06	Nguyễn Bá Hoan	1961	UV. HĐQT	Cty Lương thực Thái Nguyên	Giám đốc	2,00%
07	Lê Văn Lộc	1957	UV. HĐQT	Công ty CP Mecofood	CT.HĐQT	
08	Nguyễn Vũ Ngọc	1980	TK. HĐQT	Công ty Cổ phần Tô Châu	Phó TGĐ	-
09	Nguyễn Sơn	1971	KTT	Công ty Cổ phần Tô Châu	KTT	-

- Những thay đổi trong Ban điều hành: Ông Trần Tấn Đức – UV.HĐQT (Bổ nhiệm ngày 11/06/2014).

- Tổng số lao động có mặt đến ngày 31/12/2014 là 789 người, mặc dù tình hình chung có khó khăn nhưng đơn vị đã có nhiều cố gắng tạo việc làm ổn định và thực hiện đầy đủ các chế độ về tiền lương, chế độ BHXH, công tác BHLĐ, trang bị bảo hộ lao động, tổ chức huấn luyện ATLĐ, khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo đúng pháp luật lao động. Các công tác tuyển dụng, chấm dứt HĐLĐ, nghỉ phép, tăng ca... thực hiện đúng quy định pháp luật và quy chế Công ty.

3/ Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Trong năm 2014, công tác đầu xây dựng cơ bản luôn thực hiện trên tinh thần hiệu quả và tiết kiệm, chỉ thực hiện mua sắm, sửa chữa bảo trì, cải tạo những công trình thật sự cần thiết phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Trong năm không thực hiện dự án đầu tư khác.

4. Tình hình tài chính:

a/ Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	325.367.482.648	204.119.899.548	62,74
Doanh thu thuần	512.888.962.673	386.383.263.616	75,33
Lợi nhuận từ hoạt động KD	(64.882.511.493)	(41.592.918.731)	-
Lợi nhuận khác	4.909.143.102	1.718.722.082	35,01
Lợi nhuận trước thuế	(59.973.368.391)	(39.874.196.649)	-
Lợi nhuận sau thuế	(59.973.368.391)	(39.874.196.649)	-
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	(5.997)	(3.987)	-

b/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,68 lần	0,47 lần	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,14 lần	0,11 lần	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	97,52%	115,59%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	3.940,82%	(741,44)%	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	3,01 lần	4,39 lần	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,58 lần	1,89 lần	

<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(11,69)%	(10,32)%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(744,82)%	-	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(18,43)%	(19,53)%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(12,65)%	(10,76)%	
.....			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a/ Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đã bán: 10.000.000 cổ phần.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phần.
- Giá trị vốn cổ phần đã góp: 100.000.000.000 đồng.

b/ Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông sáng lập: 75,6 %
- Cổ đông chiến lược: 7,0%
- Cổ đông nhỏ lẻ: 17,4%

c/ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

d/ Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e/ Các chứng khoán khác: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:

1. Các hoạt động sản xuất kinh doanh:

a) Sản xuất thức ăn thủy sản:

Trong năm 2014, Xí nghiệp sản xuất thức ăn thủy sản cung cấp cho 2 Xí nghiệp nuôi trồng 9.692 tấn, bán cho khách hàng 92 tấn và gia công thức ăn cho bên ngoài 3.800 tấn.

Xí nghiệp sản xuất thức ăn chủ yếu sản xuất phục vụ cho công tác nuôi trồng nội bộ, vì vậy khi giảm nuôi thì sản xuất của Nhà máy thức ăn cũng giảm theo.

b) Nuôi trồng thủy sản:

Đối với Xí nghiệp nuôi thì từ giữa năm 2014, do nguồn vốn eo hẹp nên Công ty đã ngưng thả nuôi, chủ yếu tập trung nuôi những ao dờ dang chưa thu hoạch. Toàn Công ty có diện tích mặt nước 25 ha, trong khi diện tích mặt nước đưa vào sử dụng nuôi trồng chỉ 12,5 ha, trong năm thu hoạch cá nuôi là 6.153 tấn.

Hiện tại thì lao động tại Xí nghiệp nuôi và Nhà máy thức ăn đã giảm đến mức tối đa, chỉ còn đủ nhân sự để bảo vệ và chạy bảo trì máy móc

c/ Chế biến thủy sản:

Đối với nhà máy chế biến thủy sản thì trong nửa đầu năm 2014 hoạt động sản xuất thật sự quá nhiều khó khăn, sản lượng thấp nên công nhân bỏ việc trong khi chi phí hoạt động vẫn phải trả đây là giai đoạn phát sinh lỗ lớn của Công ty. Từ giữa năm 2014, sau khi tìm được đối tác gia công đã giúp cho Công ty giảm bớt phần nào khó khăn. Kết thúc năm 2014, Xí nghiệp và các phòng chức năng cùng nhau duy trì ổn định công việc cho công nhân, người lao động và đã thực hiện được:

- Tiếp nhận nguyên liệu từ vùng nuôi chuyển về 3.963 Tấn.
- Xuất thành phẩm theo đơn đặt hàng: 4.211 Tấn.
- Gia công cho khách hàng: 2.900 Tấn.

d) Công tác kinh doanh xuất khẩu:

Năm 2014, Công ty Cổ phần Tô Châu dự kiến có nhiều cơ hội kinh doanh xuất khẩu mặt hàng cá tra, tuy nhiên tình hình thực tế không được suôn sẻ như dự kiến và từ đó tiếp tục tạo ra những khó khăn và thua lỗ.

Trước hết là cơ hội xuất khẩu cá tra vào thị trường Mỹ, sau nhiều năm chuẩn bị các thủ tục để được xuất khẩu vào thị trường này với hy vọng xuất khẩu với giá tốt để có lợi nhuận nhưng kết quả cuối cùng vào tháng 4/2014 khi Bộ Thương mại Mỹ công bố thuế chống bán phá giá áp cho 24 Công ty xuất khẩu cá tra của Việt Nam nói chung và Công ty Cổ phần Tô Châu nói riêng với thuế suất 1.20USD/kg khi xuất khẩu vào thị trường này làm cho cơ hội bán hàng vào thị trường Mỹ hoàn toàn bế tắc. Do thị trường Mỹ là thị trường xuất khẩu đứng thứ 2 trên toàn thế giới của ngành cá tra (sau thị trường EU) nên hàng năm thị trường này tiêu thụ với số lượng lớn cá tra từ Việt Nam, nay thị trường này bế tắc đối với 24 doanh nghiệp của Việt Nam đồng nghĩa với việc hàng tồn kho của các doanh nghiệp sẽ tăng cao và từ đó dẫn đến việc cạnh tranh không lành mạnh, giảm giá để tiêu thụ lượng hàng tồn kho do mất thị trường.

Kế đến là thị trường Brasil, là thị trường mới trong vòng vài năm nay, khả năng tiêu thụ mặt hàng cá tra ở thị trường này rất tốt. Công ty Cổ phần Tô Châu cũng đã hoàn tất các thủ tục để được phép XK vào thị trường này trong năm 2014. Tuy nhiên, do cạnh tranh không lành mạnh giữa các DN cá tra nên giá XK vào thị trường này giảm liên tục từ

đó đã gây khó khăn cho ngành thủy hải sản địa phương và đến tháng 9 năm 2014, Brasil chính thức cấm nhập khẩu cá tra Việt nam và như thế tiếp tục tạo áp lực về mất thị trường và hàng tồn kho sản phẩm cá tra tiếp tục tồn đọng ở các DN cá tra nói chung và Công ty Cổ phần Tô Châu nói riêng.

Đối với thị trường Châu Âu là thị trường chính của Công ty Cổ phần Tô Châu, nhưng trong năm 2014 giá XK vào thị trường này giảm sâu so với các năm trước, từ đó Cty buộc phải giảm sản lượng bán hàng, chỉ bán cho một số khách hàng mua với giá tốt. Chính từ tình hình này mà hàng tồn kho của Cty tiêu thụ chậm.

Đối với thị trường Trung Quốc là thị trường cũng mới phát triển đối với ngành cá tra, các năm trước thị trường này bị bỏ ngỏ do giá bán thấp và rủi ro trong thanh toán. Nhưng từ năm 2013 có một số DN đã tiếp cận tốt với thị trường này. Công ty Cổ phần Tô Châu cũng có khách hàng ở thị trường này và dự kiến trong năm 2014 sẽ phát triển thị trường này qua hội chợ Vietfish 2014. Tuy nhiên sau khi tiếp cận với nhiều khách hàng Trung quốc đến giao dịch và tìm hiểu kinh nghiệm từ các DN khác, Công ty xác định khó phát triển được ở thị trường này do rủi ro về thanh toán, về tranh chấp trong mua bán rất cao và giữa năm 2014 phát sinh sự kiện giàn khoan HD 981 của Trung Quốc xâm phạm lãnh hải của Việt Nam đã làm cho nhiều DN lo ngại về quan hệ kinh doanh với thị trường này và Công ty Cổ phần Tô Châu cũng không ngoại lệ.

Do không lường trước được những biến động từ các thị trường lớn nhập khẩu cá tra như đã nêu trên nên từ cuối năm 2013 các DN vẫn tiếp tục tăng diện tích nuôi cá tra với hy vọng sẽ đẩy mạnh xuất khẩu vào các thị trường này nhưng với những khó khăn về thị trường tiếp tục diễn biến phức tạp đã tạo ra lượng hàng tồn kho cao tại các DN cá tra và trong suốt năm 2014 giá xuất khẩu luôn duy trì ở mức thấp.

Năm 2014 giá cá tra XK trên thị trường thế giới dao động từ 2.30USD/kg đến 2.55USD/kg FOB 100% net weight (giá bán các năm trước dao động từ 2.60USD/kg đến 2.80USD/kg). Với giá XK thấp như vậy kéo dài trong năm 2014 và đến bây giờ đã ảnh hưởng rất nhiều đến hiệu quả kinh doanh của rất nhiều doanh nghiệp nuôi trồng và XK cá tra trong đó có Công ty Cổ phần Tô Châu. Tuy nhiên với thương hiệu và uy tín trong những năm qua trên thương trường, Công ty Cổ phần Tô Châu cũng có những khách hàng truyền thống mua với giá tốt và sản phẩm của Công ty Cổ phần Tô Châu được những khách hàng này đưa vào các hệ thống siêu thị ở Châu Âu như Siêu thị Metro, Lidl, Andi, Edeka...Mối quan hệ kinh doanh với những khách hàng này vẫn tốt và ổn định từ năm 2014 đến nay.

Từ giữa năm 2014, với chủ trương thu hẹp sản xuất và giảm diện tích nuôi trồng nên lượng cá nguyên liệu thu hoạch rất hạn chế từ đó Công ty chủ yếu tập trung bán hàng tồn kho. Việc bán hàng vẫn duy trì với những khách hàng truyền thống đảm bảo giá tốt, thanh toán tốt.

e) Về công tác Tài chính kế toán:

Trong tình hình khó khăn về vốn do lỗ lũy kế lớn nên Công ty phải thường xuyên cân đối, tính toán sử dụng đồng vốn sao cho chi phí thấp nhất. Việc luân chuyển vốn hợp lý nên trong năm không có phát sinh nợ quá hạn tại các Ngân hàng.

Trong năm 2014, Công ty đã tiếp đoàn Thanh tra Chính phủ và đoàn Kiểm tra của Cục thuế Tỉnh Đồng Tháp, các kết luận đều được ban hành không có những sai phạm nghiêm trọng, qua đó đã giúp Công ty tiếp tục cải tiến công tác Tài chính kế toán. Dù khó khăn nhưng công ty cũng đã thực hiện đầy đủ quy định hiện hành về nguyên tắc tài chính kế toán, quản lý hàng hóa, tài sản, luật thuế...

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1/ Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Công ty cổ phần Tô Châu bắt đầu năm 2014 với rất nhiều khó khăn, trong hoàn cảnh thiếu vốn kinh doanh, nợ ngân hàng lớn, phải chịu áp lực hoàn trả vốn cho Tổng Công ty Lương thực Miền Nam nên Công ty không thể thực hiện được các kế hoạch của ĐHCĐ đề ra. Việc duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh được liên tục trong cả năm là một nỗ lực rất lớn của Ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ CNV của Công ty cổ phần Tô Châu.

Trong năm qua, HĐQT cũng đã cố hết sức trong khả năng để chia sẻ phần nào khó khăn trong công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc, HĐQT đã đề nghị Tổng Công ty Lương thực Miền Nam gia hạn thêm thời gian trả nợ tạo điều kiện cho Công ty có thời gian cân đối tài chính, hỗ trợ việc vay vốn tại một số Ngân hàng.

Kết quả sản xuất kinh doanh lỗ 39,84 tỷ đồng trong năm 2014 do ảnh hưởng của nhiều nguyên nhân, trong đó một số nguyên nhân chính như sau:

- Ban Tổng giám đốc nhận định thị trường không chính xác, bán hàng chậm dẫn tới tồn kho lớn làm phát sinh nhiều chi phí.
- Sản lượng sản xuất thực tế ở cả 03 khâu thấp hơn nhiều so với công suất thiết kế nên dẫn tới lỗ do các khoản định phí cao.
- Các khó khăn về tài chính và thị trường xuất khẩu như trong báo cáo sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc.

2/ Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Tô Châu trong các năm qua không có hiệu quả, Hội đồng quản trị Công ty Tô Châu đã thống nhất phương án tinh giảm dần lao động để thu hẹp sản xuất trong năm 2015.

Đối với hai khâu sản xuất thức ăn và nuôi trồng nếu tìm được đối tác cho thuê hoặc gia công thì sẽ thực hiện, nếu không thì sẽ bán đấu giá tài sản thu hồi tiền đầu tư.

Đối với Xí nghiệp chế biến thủy sản sẽ tiếp tục gia công để tranh thủ khấu hao bớt giá trị tài sản.

Trong quá trình gia công tùy tình thực tế của Ngành cá tra: Nếu thị trường khởi sắc tạo điều kiện cho Công ty phục hồi trở lại, HĐQT sẽ báo cáo xin ý kiến ĐHCĐ tổ chức lại sản xuất kinh doanh. Nếu khó khăn tiếp tục kéo dài, HĐQT sẽ báo cáo ĐHCĐ dừng sản xuất và tiến hành xử lý tài chính theo quy định.

V. Quản trị Công ty:

1/ Hội đồng quản trị:

1.1/ Nội dung các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2014 Hội đồng quản trị có các cuộc họp sau:

STT	Số Biên bản/Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Biên bản họp HĐQT lần I số 06/BB-HĐQT	03/04/2014	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất phương án thu hồi nợ quá hạn và bán hàng tồn kho. - Tập trung điều hành tốt Công ty, khắc phục lỗ lũy kế
2	Biên bản họp HĐQT lần II số 17/BB-HĐQT	11/06/2014	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất ban hành Quy chế tài chính sử đổi phù hợp Điều lệ Công ty. - Thực hiện rà soát các tài sản chưa thể chấp dùng làm tài sản bảo đảm cho các khoản nợ vay của Tcty. - Đơn đốc thu hồi nợ quá hạn.
3	Biên bản họp HĐQT lần III số 21/BB-HĐQT	23/07/2014	<p>Thống nhất phương án thu hẹp SXKD, sắp xếp lại lao động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển nhượng lại Nhà máy SXTATS Sông Tiền cho Công ty LTĐT để giải quyết tiền nợ đã mua nhà máy do Công ty đang gặp khó khăn về tài chính. - Tìm đối tác chuyển nhượng hai vùng nuôi

			<ul style="list-style-type: none"> - Gia công chế biến thủy sản để có nguồn trả lương và bù đắp các khoản định phí. - Sắp xếp tinh gọn lao động gián tiếp
4	Biên bản họp HĐQT lần IV số /BB	03/09/2014	Thống nhất Phương án huy động vốn phục vụ SXKD các tháng cuối năm.
5	Biên bản họp HĐQT lần V số /BB	30/09/2014	<ul style="list-style-type: none"> - Đẩy nhanh Phương án thu hẹp SXKD, không thả nuôi cá mới. - Lập danh sách tài sản cố định toàn Công ty trình HĐQT xem xét.
6	Biên bản họp số 05/BB-HĐQT	17/03/2014	<p>Thông qua việc đề nghị Ngân hàng TMCP Quân đội CN Đồng Tháp cấp hạn mức tín dụng 42 tỷ đồng.</p> <p>Ủy quyền Ông Lê Hùng Tín -TGD đại diện Công ty ký kết các văn bản liên quan đến việc vay vốn.</p>
7	Biên bản họp HĐQT số 25/BB-HĐQT	05/9/2014	Thông qua việc đề nghị Ngân hàng HDBank CN An Giang cấp tín dụng cho Công ty và dùng tài sản Công ty để bảo đảm các nghĩa vụ với HDBank.

1.2. Thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị:

Do kinh doanh không hiệu quả nên Hội đồng quản trị thống nhất không chi thù lao trong năm 2014.

2. Báo cáo của Ban kiểm soát:

2.1/ Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên ban kiểm soát	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
01	Trịnh Ngọc Thuận	Trưởng ban	Không
02	Nguyễn Hữu Trí	TV	Không

03	Phan Văn Thành	TV	Không
----	----------------	----	-------

2.2/ Hoạt động Công ty:

a/ Về đặc điểm công ty:

Công ty cổ phần Tô Châu có trụ sở chính đặt tại số 1553 - Quốc lộ 30 - Khóm 4 - Phường 11 - TP. Cao Lãnh - Tỉnh Đồng Tháp. Hiện nay công ty có 04 đơn vị trực thuộc gồm:

+ Xí nghiệp nuôi trồng thủy sản Thanh Bình (Địa chỉ : ấp Nam - xã Tân Thạnh - huyện Thanh Bình - tỉnh Đồng Tháp).

+ Xí nghiệp chế biến thủy sản Sông Tiền (Địa chỉ : 1533 - Quốc lộ 30 - TP. Cao Lãnh - Đồng Tháp.

+ Xí nghiệp chế biến Thức ăn thủy sản Tô Châu (Địa chỉ : Khu Công Nghiệp Trần Quốc Toản - TP. Cao Lãnh - tỉnh Đồng Tháp.

+ Xí nghiệp nuôi trồng Thủy sản tân Bình (Địa chỉ : Tổ 19, Ấp Tân Hội - Xã Tân Bình - Huyện Thanh Bình – Tỉnh Đồng Tháp)

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là:

+ Nuôi trồng thủy sản nội địa (Nuôi trồng thủy sản);

+ Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản;

+ Bán buôn thực phẩm (Mua bán cá và thủy sản. Mua bán thực phẩm)

+ Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu (kinh doanh thuốc thú y thủy sản. Mua bán hóa chất, dụng cụ trong sản xuất chế biến thủy sản, hóa chất dùng trong chế biến thức ăn thủy sản, gia súc, gia cầm. Mua bán các loại nguyên liệu, vật tư trong ngành bao bì);

+ Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản;

+ Mua bán thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản. Mua bán nguyên liệu dùng trong chế biến thức ăn thủy sản, gia súc, gia cầm; Mua bán hàng nông sản.

Các thành viên Hội đồng quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo tài chính 2014 bao gồm :

1.-Ông : Nguyễn Thọ Trí Chủ Tịch

2.-Ông : Lê Hùng Tín Ủy viên

3.-Ông : Lê Văn Lộc Ủy viên

4.-Ông : Trần Quang Khải Ủy viên

5.-Ông : Nguyễn Bá Hoan Ủy viên

6.-Ông : Lê Phát Tài Ủy viên

7.-Ông : Trần Tấn Đức Ủy viên (Bổ nhiệm ngày 11/6/2014)

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành trong năm và tại ngày lập báo cáo tài chính 2014 bao gồm :

- 1.-Ông : Lê Hùng Tín Tổng Giám đốc
- 2.-Ông : Trần Quang Khải Phó Tổng Giám đốc
- 3.-Ông : Nguyễn Vũ Ngọc Phó Tổng Giám đốc

Các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và tại ngày lập báo cáo tài chính 2014 bao gồm:

- 1.- Ông : Trịnh Ngọc Thuận Trưởng ban
- 2.- Ông : Nguyễn Hữu Trí Thành viên
- 3.- Ông : Phan Văn Thành Thành viên

b/ Về công tác quản lý điều hành Công ty:

Năm 2014 sản xuất kinh doanh lĩnh vực cá tra sụt giảm mạnh do tình hình thị trường có nhiều khó khăn. Nguyên nhân khách quan là tình hình kinh tế các nước vẫn có những diễn biến phức tạp, thị trường xuất khẩu ngày càng thu hẹp, các nước tăng cường rào cản kỹ thuật gây khó khăn cho các doanh nghiệp trong nước. Giá cá tra thương phẩm cũng biến động liên tục có chiều hướng giảm dưới giá thành nên lĩnh vực nuôi trồng thủy sản không hiệu quả.

- Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý hành chính cũng như trong các giao dịch. Các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Các cuộc họp định kỳ của HĐQT được triệu tập và tổ chức đúng theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT. Các Biên bản họp, nghị quyết của HĐQT có đầy đủ chữ ký của các thành viên dự họp hoặc các thành viên được ủy quyền dự họp.

- Các Nghị quyết của HĐQT đều được ban hành một cách hợp lệ trên cơ sở Biên bản họp HĐQT hoặc Biên bản lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản và đúng với thẩm quyền quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đều tập trung vào việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2014 và được ban hành kịp thời, thực hiện tốt chức năng quản trị của HĐQT đồng thời đáp ứng được yêu cầu điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc.

- Các quyết định vượt thẩm quyền của Ban TGD đều được ban hành sau khi Ban Tổng giám đốc trình HĐQT và được HĐQT phê duyệt bằng nghị quyết.

- Trên cơ sở đối chiếu với các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2014 thì hầu hết các chỉ tiêu đều đạt thấp, trong đó doanh thu

đạt 386/520 tỷ tương đương 74,23 %, đạt biệt chi tiêu lợi nhuận năm 2014 Công ty đã lỗ 39,874 tỷ đồng so với Nghị quyết đề ra là lãi 12 tỷ đồng.

Từ các ý kiến nêu trên và căn cứ vào tình hình những bất ổn và khó khăn về thủy sản. Ban kiểm soát đánh giá năm 2014 vừa qua, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tô Châu đã cố gắng nỗ lực hết sức mình duy trì hoạt động sản xuất, tìm đầu ra cho hàng tồn kho và ổn định việc làm cho người lao động.

c/Về thẩm định báo cáo tài chính:

Vốn điều lệ của Công ty theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1400521150 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp và đăng ký thay đổi lần 11 ngày 27/9/2013 là 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng).

Tại thời điểm ngày 31/12/2014, tổng số vốn của các cổ đông đã góp là 100.000.000.000 đồng, đạt 100% vốn điều lệ của Công ty và được chia thành 10.000.000 cổ phần. Cụ thể như sau:

TT	Cổ đông	Số vốn góp	Số cổ phần	Tỷ lệ/ vốn góp
1	Tổng Công ty Lương thực Miền Nam	65.400.000.000	6.540.000	65,40%
2	Cổ đông khác	34.600.000.000	3.460.000	34,60%
	Cộng	100.000.000.000	10.000.000	100%

3. Báo cáo tài chính năm 2014 :

- Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty Cổ phần Tô Châu được lập vào ngày 20/3/2015, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính niên độ 2014. Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính 2014 đã được Ban Giám đốc và Phòng Kế toán của Công ty lập và được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) kiểm toán.

- Báo cáo tài chính năm 2014 được lập đầy đủ mẫu biểu theo quy định, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, đồng thời phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tô Châu tại ngày 31/12/2014.

a) Bảng cân đối kế toán (tóm tắt) tại ngày 31/12/2014:

	TÀI SẢN	SỐ CUỐI KỲ	SỐ ĐẦU KỲ
A	Tài sản ngắn hạn	111.309.475.658	216.329.220.140

	<i>Tiền và các khoản tương đương tiền</i>	3.190.616.085	481.626.163
	<i>Các khoản phải thu ngắn hạn</i>	16.634.626.514	38.930.466.930
	<i>Hàng tồn kho</i>	86.076.072.995	170.416.808.883
	<i>Tài sản ngắn hạn khác</i>	5.408.160.064	6.500.318.164
B	Tài sản dài hạn	92.810.423.890	109.038.262.508
	<i>Tài sản cố định</i>	86.959.443.598	102.049.361.686
	<i>Tài sản dài hạn khác</i>	5.850.980.292	6.988.900.822
	Tổng cộng Tài sản	204.119.899.548	325.367.482.648
	NGUỒN VỐN		
A	Nợ phải trả	235.942.227.551	317.315.614.002
	<i>Nợ ngắn hạn</i>	235.942.227.551	317.315.614.002
B	Nguồn vốn chủ sở hữu	(31.822.328.003)	8.051.868.646
	<i>Vốn đầu tư chủ sở hữu</i>	100.000.000.000	100.000.000.000
	<i>Thặng dư vốn cổ phần</i>	640.000.000	640.000.000
	<i>Chênh lệch tỷ giá hối đoái</i>	-	-
	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	503.856.220	503.856.220
	<i>Quỹ dự phòng tài chính</i>	337.188.967	337.188.967
	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	(133.303.373.190)	(93.429.176.541)
	Tổng cộng nguồn vốn	204.119.899.548	325.367.482.648

b) Về kết quả kinh doanh năm 2014:

+ Doanh thu thuần :	386.383.263.616 đồng
+ Chi phí bán hàng :	21.345.224.156 đồng
+ Chi phí quản lý doanh nghiệp :	14.893.212.221 đồng
+ Chi phí khác :	411.610.249 đồng
+ Tổng lợi nhuận trước thuế:	(39.874.196.649) đồng

+ Thuế thu nhập doanh nghiệp : 0 đồng
 + Lợi nhuận sau thuế: (39.874.196.649) đồng

Phân tích kết quả kinh doanh theo ngành hàng:

+ Xuất khẩu: (26.019.676.375) đồng
 + Nội địa: (718.551.195) đồng
 + Gia công chế biến thủy sản: 3.199.729.892 đồng
 + Lương thực (gạo): (480.000.000) đồng
 + Nuôi trồng thủy sản : (4.833.540.331) đồng
 + Thức ăn thủy sản (bán) 104.563.682 đồng
 + Gia công thức ăn thủy sản: 1.467.886.030 đồng
 + Thu nhập khác: 1.718.722.082 đồng

Kết quả trên chưa tính các chi phí tài chính sau :

+ Chi phí lãi vay ngân hàng : (6.022.525.073) đồng
 + Lãi mua hàng trả chậm : (7.214.176.683) đồng
 + Chênh lệch tỷ giá : (1.076.628.678) đồng

3. Tình hình tồn kho một số hàng hoá chủ yếu :

DVT: tấn /1.000VNĐ

STT	Tên hàng hoá, vật tư	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Nguyên liệu thức ăn thủy sản (các loại)	1.132,401	12.061	13.658.270
2	Thuốc thủy sản			267.437
3	Nhiên liệu, vật liệu, hóa chất, PT vật tư			608.742
4	Phụ phẩm chế biến thủy sản	1,322	11.555	15.270
5	Bao bì, bảo hộ lao động			921.370
6	Chi phí nuôi cá dở dang			33.699.764
7	Thức ăn thủy sản	171,840	11.098	1.907,149
8	Thành phẩm cá tra Fillet	708,542	51.175	36.259.457

STT	Tên hàng hoá, vật tư	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
9	Thành phẩm hàng GTGT	2,149	36.796	79.083
	Tổng cộng :			87.416.542

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá gốc không bao gồm khoản trích lập dự phòng 1.340.469.504 đồng tính đến 31/12/2014.

VI. Ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính của Công ty:

1/ Về trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

2/ Trách nhiệm của Kiểm toán viên:

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Trong năm 2014, Công ty đã không trích đầy đủ khấu hao tài sản cố định của Nhà máy Sản xuất thức ăn Sông Tiền thuộc Xí nghiệp Sản xuất thức ăn từ ngày 01/04/2014 do Xí nghiệp đã tạm dừng hoạt động (chi tiết tại Thuyết minh số 26), tổng số khấu hao

không trích vào chi phí năm 2014 là 1.695.500.559 VND, điều này làm cho chi phí bị giảm đi và lợi nhuận trước thuế bị tăng lên với giá trị tương ứng.

3/ Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tô Châu tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

4/ Vấn đề cần lưu ý:

Mặc dù không đưa ra ý kiến ngoại trừ, chúng tôi muốn lưu ý người đọc báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2014 khoản mục lợi nhuận chưa phân phối của Công ty đang âm 133.303.373.190 VND làm cho vốn chủ sở hữu của Công ty bị âm 31.822.328.003 VND và các khoản nợ ngắn hạn của Công ty đã vượt quá tài sản ngắn hạn của công ty là 124.632.751.893 VND. Những điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty nhưng Ban Giám đốc Công ty vẫn lập báo cáo dựa trên giả định về hoạt động liên tục.

Báo cáo thường niên năm 2014 của Công ty cổ phần Tô Châu này gồm 19 trang.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
T.V.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/TỔNG GIÁM ĐỐC**